

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 20-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Hai
2. Ông Lê Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng-Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2194/2019/QĐST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 4 năm 2000 tại huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TL, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị Đ; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

Bị hại: Đinh Văn P, sinh năm 1987, địa chỉ: 1/2 ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Võ Văn Trường G (Võ Văn Trường G), sinh ngày 24/01/2001, địa chỉ: 273/1 ấp TL, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T nghi ngờ anh Đinh Văn P lấy điện thoại di động của T và Võ Văn Trường G (là bạn của T). Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2018, T nói với G sẽ đi tìm P để lấy lại điện thoại. Nghe vậy, G nói để G cùng đi. Sau đó, T lấy một con dao tự chế, G lấy một ống tuýp sắt tại nơi T làm thuê mang theo để dọa P trả lại điện thoại; T mượn xe mô tô điều khiển chở G đến quán nước của anh P, ở ấp TA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre. Khoảng 20 giờ cùng ngày, cả hai đến quán nhưng anh P đã đóng cửa trước. T cầm dao đi đến cửa sau vào trong quán; G cầm tuýp sắt đi theo sau. T đi vào phòng của anh P tìm kiếm điện thoại; G ở bên ngoài phòng chờ. T tìm không thấy điện thoại, T tức giận, dùng dao chém nhiều nhát trúng vào màn hình ti vi hiệu Samsung được để trên giường trong phòng. G ở ngoài nghe tiếng động ở trong phòng nghĩ là T lật nệm để tìm điện thoại; sau đó, G dùng tuýp sắt đập vỡ một kệ để tivi và một tấm kính loại 5 ly của tủ kính. Vừa đập xong thì anh P về đến nên T và G truy đuổi P. P bỏ chạy; T, G đi về. Sau đó, P đến Công an xã trình báo.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 01 (một) ti vi hiệu SAMSUNG, 40 inch, màu đen, màn hình phẳng. Trên màn hình ti vi có 02 vết bẻ: 01 vết dài 0,2m, nằm phía bên trái; 01 vết dài 0,23m, nằm phía bên phải.

- 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) dài 66,5cm; cán dao hình trụ tròn, dài 21,5cm, đường kính 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 45cm, sắc bén, mũi nhọn, nơi rộng nhất 2,8cm.

- 01 (một) cây sắt tròn (tuýp sắt), dài 70cm, đường kính 2,5cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 9 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Thạnh Phú kết luận:

- 01 (một) ti vi hiệu SamSung, siêu mỏng, màu đen, loại 40 inch, đã bị vỡ mặt màn hình. Tài sản đã qua sử dụng, giá trị còn lại 80%. Qua thẩm định thực tế tài sản bị hư hỏng màn hình PANEL, bộ LED. Xác định giá trị thiệt hại tài sản bị hủy hoại, hư hỏng 85% so với giá trị tài sản cùng loại đã qua sử dụng 01 (một) năm có giá 6.240.000 đồng x giá trị hư hỏng 85% = 5.304.000 đồng.

- 01 (một) kệ để ti vi gồm có 04 ngăn bằng kính, có 04 chân làm bằng kim loại (đã biến dạng không còn sử dụng được). Tài sản đã bị hư hỏng 100%, không sửa chữa được, xác định giá trị (tài sản tương đương) giá trị = 1.700.000 đồng; 01 (một) tấm kính loại 05mm (05 ly), dài 105cm x 95cm. Tài sản đã bị hư hỏng 100%, không sửa chữa được, xác định giá trị tài sản = 170.000 đồng. Tổng cộng là: 1.870.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường giá trị tivi bị hư hỏng với số tiền 5.304.000 đồng, Võ Văn Trường G đã bồi thường giá trị kệ để tivi và tấm kính với số tiền 1.870.000 đồng cho bị hại Đinh Văn P. Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; đồng thời xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nóng giận tức thời nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Hủy hoại tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/9/2019. Về áp dụng hình phạt bổ sung: do bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Võ Văn Trường G: Có hành vi cùng đi với Nguyễn Văn T và đập phá tài sản của bị hại. Tuy nhiên, giữa T và G không có bàn bạc, thống nhất về việc đập phá tài sản mà xuất phát từ hành vi riêng lẻ của từng người; giá trị tài sản do G đập phá dưới 2.000.000 đồng (1.870.000 đồng) và không thuộc các điểm quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với G là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi: Khoảng 20 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở Võ Văn Trường G đến quán nước của anh Đinh Văn P, ở ấp TA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre tìm P hỏi việc đánh rơi điện thoại tại nhà P nhưng không gặp. Sau đó, T dùng dao tự chế đem theo chém làm hư hỏng ti vi hiệu Samsung, trị giá 5.304.000 đồng ở trong phòng; G dùng ống tuýp sắt đập làm hư hỏng 01 kệ để tivi và 01 tấm kính, loại 05 ly, trị giá 1.870.000 đồng ở ngoài phòng ngủ của anh P.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, nhưng xuất phát từ nóng giận nhất thời đã dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự tại địa phương. Xét đề nghị của bị hại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định: *“Người thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại được người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”*. Tuy nhiên, bị cáo không tự giác tự thú hoặc đầu thú khi anh P phát hiện sự việc, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang, lo sợ trong xã hội. Nếu xem xét miễn hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của bị hại sẽ tạo ra một tiền lệ xấu về ý thức chấp hành pháp luật của công dân tại địa phương. Trong trường hợp này, cần thiết xử lý hình sự đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm trên địa bàn huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre nói chung nên không chấp nhận đề nghị miễn trách nhiệm hình sự của bị hại Đinh Văn P.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện qua việc bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.304.000 (Năm triệu ba trăm lẻ bốn nghìn) đồng; Trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị hư hỏng có giá trị không lớn, bị hại có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: do bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”; Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận đủ số tiền 5.304.000 (năm triệu ba trăm lẻ bốn nghìn) đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét. Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường giá trị tivi bị hư hỏng với số tiền 5.304.000 (Năm triệu ba trăm lẻ bốn nghìn) đồng, Võ Văn Trường G đã bồi thường giá trị kệ để tivi và tấm kính với số tiền 1.870.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng cho bị hại Đinh Văn P. Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[9] Đối với Võ Văn Trường G: Có hành vi cùng đi với Nguyễn Văn T và đập phá tài sản của bị hại. Tuy nhiên, giữa T và G không có bàn bạc, thống nhất về việc đập phá tài sản mà xuất phát từ hành vi riêng lẻ của từng người; giá trị tài sản do G đập phá dưới 2.000.000 đồng (1.870.000 đồng) và không thuộc các điểm quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với G là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178 điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 20-9-2019.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong, huyện Thanh Phú nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường giá trị tivi bị hư hỏng với số tiền 5.304.000 đồng, Võ Văn Trường G đã bồi thường giá trị kệ để tivi và tấm kính với số tiền 1.870.000 đồng cho bị hại Đinh Văn P. Anh P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

4. Về áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKS ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ti vi hiệu SAMSUNG, 40 inch, màu đen, màn hình phẳng. Trên màn hình ti vi có 02 vết bể: 01 vết dài 0,2m, nằm phía bên trái; 01 vết dài 0,23m, nằm phía bên phải.

+ 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) dài 66,5cm; cán dao hình trụ tròn, dài 21,5cm, đường kính 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 45cm, sắc bén, mũi nhọn, nơi rộng nhất 2,8cm.

+ 01 (một) cây sắt tròn (tuýp sắt), dài 70cm, đường kính 2,5cm.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20-9-2019) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ